

Tiết 22

BÀI 13: CÔNG DÂN NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

I. Phân tích tình huống

A-li-a: là công dân Việt Nam vì có bố là người Việt Nam. (nếu bố, mẹ cho quốc tịch Việt Nam cho A-li-a).

II. Nội dung bài học

1. Các trường hợp là công dân Việt Nam.

- Trẻ em sinh ra có cả bố và mẹ là công dân Việt Nam
- Trẻ em sinh ra có mẹ là công dân Việt Nam, bố là người nước ngoài
- Trẻ em sinh ra có bố là công dân Việt Nam, mẹ là người nước ngoài
- Trẻ em sinh ra bị bỏ rơi ở Việt Nam, không rõ bố mẹ là ai.

2. Giải thích

- Công dân: là người dân của một nước
- Quốc tịch: là căn cứ xác định công dân của một nước.

3. Pháp luật Việt Nam quy định:

Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là người có quốc tịch Việt Nam.

4. Mọi quan hệ giữa Nhà nước và công dân:

- Công dân có quyền và nghĩa vụ đối với nhà nước.
- Nhà nước bảo vệ và bảo đảm việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.
- Nhà nước tạo điều kiện cho trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam có quốc tịch Việt Nam.

CÁC BẠN BẮT ĐẦU GHI BÀI TỪ PHẦN THỨ 3 VÀO TẬP NHÉ

BÀI TẬP

1. Trường hợp nào trẻ em là công dân Việt Nam

- a. Trẻ em sinh ra có cả bố và mẹ là công dân Việt Nam
- b. Trẻ em sinh ra có bố là công dân Việt Nam, mẹ là người nước ngoài
- c. Trẻ em sinh ra có mẹ là công dân Việt Nam, bố là người nước ngoài
- d. Tất cả các ý trên đều đúng

2. Giải quyết tình huống

Bố mẹ Lam là người nước ngoài theo gia đình đến Việt Nam làm ăn sinh sống đã lâu. Lam sinh ra và lớn lên ở Việt Nam. Nhiều khi bạn suy nghĩ và băn khoăn. “Mình có phải là công dân Việt Nam không?” Theo em, Lam có phải là công dân Việt Nam không? Vì sao?